

Thực tế triển khai công ước SOLAS liên quan đến hoạt động TCKN trên biển tại Việt Nam

VISHIPEL

Việt Nam là một quốc gia nằm trong khu vực Đông Nam Á, có bờ biển dài với nhiều cảng biển có số lượng tàu thuyền trong nước và nước ngoài ra vào rất lớn. Hoạt động khai thác thủy sản, đặc biệt là loại hình đánh bắt cá xa bờ với số lượng tàu thuyền rất lớn của ngư dân các tỉnh ven biển; hoạt động khai thác dầu khí ngày càng sôi động với các dự án khai thác lớn; các yếu tố trên phần nào làm mật độ giao thông trên biển ngày càng tăng, theo đó số vụ tai nạn, sự cố hàng hải trong vùng trách nhiệm của Việt Nam cũng tăng lên đáng kể. Với những lý do trên ngày 18/3/1991 Việt Nam đã chính thức tham gia Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng trên biển SOLAS.



Công ước SOLAS

đưa ra các tiêu chuẩn đối với việc thiết kế và tính ổn định vững chắc của tàu khách và tàu chở hàng, lắp đặt máy móc và thiết bị hàng hải, phòng chống cháy nổ, phương tiện cứu sinh, thông tin liên lạc, an toàn hàng hải, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, kết cấu và khai thác tàu... cho các quốc gia ven biển, quốc gia có đội tàu biển và những người tham gia hoạt động trên biển phải thực hiện nhằm bảo vệ an toàn sinh mạng cho người và tàu thuyền hoạt động trên biển.

Liên quan đến Tìm kiếm cứu nạn, trong chương V, điều 7,8,9 của SOLAS quy định: Mỗi Chính phủ ký kết có trách nhiệm áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết để đảm bảo việc thông tin và phối hợp cứu hộ những người gặp tai nạn trên biển và xung quanh bờ biển của quốc gia đó. Những biện pháp này phải bao gồm việc thiết lập, sử dụng và duy trì phương tiện cứu hộ trên biển, được coi là cần thiết và có thể thực hiện được, căn cứ vào mật độ tàu qua lại và những mối nguy hiểm đối với hàng hải, phải đảm bảo đủ các phương tiện để phát hiện và cứu những người đó.

Khi Việt Nam chính thức tham gia công ước SOLAS, Chính phủ đã thành lập các đơn vị chuyên trách về Tìm kiếm cứu nạn đứng đầu là Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn, được thành lập theo Quyết định số 780/QĐ-

TTg của Thủ tướng chính phủ và là cơ quan quyền lực cao nhất thay mặt Chính phủ chỉ đạo, điều hành các hoạt động phối hợp tìm kiếm cứu nạn; phối hợp với các nước trong khu vực để thực hiện việc tìm kiếm cứu nạn đồng thời điều động và tổ chức phối hợp các lực lượng, các loại phương tiện của các bộ, ngành, các địa phương, các tổ chức và cá nhân để thực hiện việc

tìm kiếm, cứu nạn; xây dựng các kế hoạch tìm kiếm, cứu nạn cho người và phương tiện trong các tình huống, bảo đảm đảm kịp thời và có hiệu quả. Là đơn vị chính trong hoạt động Tìm kiếm cứu nạn trên biển, Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng hải Việt Nam là trung tâm chuyên ngành trực thuộc Cục Hàng

hải Việt Nam và chịu sự chỉ đạo về mặt nghiệp vụ của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn. Trung tâm trực tiếp chỉ huy và điều hành các lực lượng, phương tiện chuyên nghiệp và không chuyên thuộc ngành Hàng hải tiến hành các hoạt động Tìm kiếm cứu nạn trên vùng biển thuộc trách nhiệm Tìm kiếm cứu nạn của Việt Nam, chỉ đạo các tiểu Trung tâm tìm kiếm cứu nạn khu vực, các lực lượng, phương tiện, các tổ chức, đơn vị cá nhân trong và ngoài nước thực hiện một cách thống nhất, có hiệu quả các hoạt động tìm kiếm cứu nạn trên biển.

Để đảm bảo cho bộ máy hoạt động đồng bộ, Chính phủ đã ban hành "Quy chế Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn trên biển" tại Quyết định số 103/2007/QĐ-TTg yêu cầu các đơn vị liên quan phối, kết hợp mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả của hoạt động tìm kiếm, cứu nạn trên biển, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường, chủ động xây dựng các phương án chuẩn bị sẵn sàng lực lượng cho hoạt động ứng phó theo từng khu vực, tính chất vụ việc. Đồng thời, chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện hoạt động trên biển tham gia cứu nạn, đảm bảo an toàn cho người, phương tiện tham gia tìm kiếm, cứu nạn.

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động TKCN trên biển, chính phủ Việt Nam đã đầu tư nâng cấp hệ thống thông tin liên lạc trên biển luôn đảm bảo thông suốt, có tầm bao phủ rộng lớn, đóng vai trò là một đầu mối trong hoạt động phối hợp thu nhận thông tin báo nạn và giúp cơ quan chức năng điều hành phối hợp các hoạt động tìm kiếm cứu nạn. Hệ thống Đài Thông tin Duyên hải Việt Nam được đầu tư nâng cấp theo Quyết định số 597/TTg ngày 30/7/1997. Theo đó, Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (VISHIPEL) là doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam, chịu trách nhiệm quản lý và khai thác hệ thống các đài TTDH Việt Nam, trải dài từ Bắc đến Nam dọc theo đường bờ biển của đất nước, nhằm đáp ứng mọi nhu cầu thông tin liên lạc giữa tàu và bờ cho các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế. Đối với thông tin

cấp cứu, an toàn và tìm kiếm cứu nạn (TKCN) hàng hải: Toàn bộ hệ thống thực hiện trực canh 24/24 giờ trên các tần số cấp cứu quốc gia và quốc tế theo GMDSS; xử lý kịp thời các báo động cấp cứu thu nhận được và phối hợp với các tổ chức liên quan; phát các bản tin an toàn hàng hải (MSI) gồm: Cảnh báo hành hải, thông báo khí tượng, dự báo thời tiết... cho các phương tiện hoạt động trên biển; cung cấp thông tin liên lạc phục vụ công tác điều hành, phối hợp TKCN giữa các tổ chức TKCN và các phương tiện TKCN, phương tiện bị nạn.

Như vậy, với một hệ thống phối hợp tìm kiếm cứu nạn trên biển đang hoạt động tại Việt nam hiện nay đã hoàn toàn đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn mà công ước SOLAS đưa ra □

KIẾN QUYẾT XỬ LÝ...

(Tiếp theo trang 5)

lập biên bản 24.856 trường hợp vi phạm (chiếm tỷ lệ 24%). Đồng thời, đã tiến hành rà soát, đánh giá, xử lý các phương tiện tự ý hoán cải, nhập khẩu trái quy định, kiểm tra các đơn vị kinh doanh vận tải, cơ sở đóng thùng xe sai quy định, xử lý nghiêm chủ xe vi phạm, xử lý các cơ sở vi phạm về việc đóng thùng hàng không đúng thiết kế; thực hiện việc cấp trọng lượng toàn bộ xe cho phép tham gia giao thông, trọng tải xe cho phép tham gia giao thông của xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp theo quy định mới có hiệu lực.

Các cơ quan, chức năng của Bộ đã phối hợp với các địa phương rà soát các cơ sở y tế đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lái xe ô tô kinh doanh vận tải, phối hợp với Sở GTVT các địa phương tiến hành kiểm tra đồng loạt sức khỏe lái xe của các đơn vị kinh doanh vận tải tại 63/63 tỉnh, thành phố; đã đưa Trung tâm tích hợp dữ liệu thiết bị giám sát hành trình tại Tổng cục ĐBVN vào hoạt động từ ngày 01/3/2014; qua đó đã giám sát hành trình, tốc độ của 44.000 trong tổng số gần 49.000 xe ô tô kinh doanh vận tải, sẵn sàng thực hiện xử lý lái xe, doanh nghiệp vi phạm.

6 tháng đầu năm, sản lượng vận tải ước đạt 513,6 triệu tấn hàng, 1.507,4 triệu lượt hành khách, tăng 4,6% về tấn vận chuyển và tăng 6,0% về hành khách vận chuyển so với 6 tháng đầu năm 2013.

Nâng cao chất lượng quản lý KHCN GTVT

Công tác KHCN đã được tập trung nâng cao chất lượng quản lý KHCN GTVT. Từ đầu năm đến nay, Bộ đã ban hành 09 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) và phối hợp với Bộ KH&CN công bố 15 Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN); đã phê duyệt bổ sung kế hoạch xây dựng, chuyển đổi tiêu chuẩn năm 2014 của Bộ GTVT; đã tổ chức họp Hội đồng xác định đề tài KHCN cấp Bộ năm 2015, phê duyệt danh mục 55 đề tài để đưa vào tuyến chọn thực hiện trong năm 2015; thành lập 20 Hội đồng nghiệm thu và tổ chức họp nghiệm thu 32 đề tài nghiên cứu KHCN cấp Bộ từ các năm 2013 trở về trước; tăng cường công tác phát triển và ứng dụng KHCN trong lĩnh vực đường sắt; triển khai kế hoạch chuyển đổi các tiêu chuẩn trong bảo trì công trình đường sắt trong năm 2014.

Một trong những hoạt động nổi bật về KHCN của Bộ GTVT là đã tiến hành tổng kết các công nghệ cào

bóc tái sinh nguội tại chỗ, cho phép áp dụng công nghệ cào bóc bằng bi tum bọt và xi măng trong dự án xây dựng, bảo trì đường bộ; ban hành Hướng dẫn áp dụng hệ thống các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành nhằm tăng cường quản lý chất lượng thiết kế và thi công mặt đường bê tông nhựa nóng đối với các tuyến đường; ô tô có quy mô giao thông lớn, quy định kỹ thuật về phương pháp thử độ sâu vết hằn bánh xe của bê tông nhựa xác định bằng thiết bị Wheel tracking. Đồng thời, đã giải quyết các phát sinh, vướng mắc trong lĩnh vực quản lý công nghiệp ngành GTVT như: Xử lý đối với xe ô tô nhập khẩu bị đóng lại số khung, tàu cao tốc chở khách, bể thử của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy, bảo đảm chất lượng thiết bị giám sát hành trình...

Nhiều vấn đề quan trọng phải được giải quyết dứt điểm trong tháng 7/2014

Thực hiện chủ đề năm 2014 "Kỷ cương - Chất lượng - Tiến độ - Hiệu quả", 6 tháng cuối năm 2014, Bộ trưởng Đinh La Thăng yêu cầu tiếp tục siết chặt quản lý các ban QLDA, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát; tập trung các giải pháp nâng cao trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của các chủ thể tham gia dự án, đặc biệt là đối với các ban QLDA trong việc thực hiện nhiệm vụ do chủ đầu tư giao và quyền hạn do chủ đầu tư ủy quyền; xây dựng quy chế về trách nhiệm cụ thể đối với từng chức danh, cá nhân của Ban QLDA trong quá trình quản lý, thực hiện dự án; gắn chất lượng, tiến độ công trình với trách nhiệm của cá nhân, tập thể có liên quan, kiên quyết xử lý trách nhiệm khi công trình có vi phạm về chất lượng, tiến độ.

Bộ trưởng lưu ý các cục, vụ và các cơ quan chức năng của Bộ cần hoàn thiện các thể chế, chính sách để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ như: Kiểm soát tải trọng xe, siết chặt quản lý hoạt động vận tải, công tác sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp.

Về tình trạng hằn lún vết bánh xe, Bộ trưởng đề nghị trong tháng 7/2014 phải tìm ra nguyên nhân và trong năm 2014 phải khắc phục xong vấn đề này. Đối với công tác GPMB dự án mở rộng QL1, Bộ trưởng yêu cầu phải hoàn thành dứt điểm trước 15/7/2014.

Ngoài ra, các hoạt động như: Cải cách hành chính, đảm bảo trật tự và ATGT, xã hội hóa các nguồn vốn đầu tư và lĩnh vực GTVT... được Bộ trưởng lưu ý và cần tiếp tục đẩy nhanh, đẩy mạnh hơn nữa, tạo ra những hiệu quả tích cực và cụ thể □